TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày: 07-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Thị Kiều Loan

2/ Bà Nguyễn Thị Rạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Mãi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A; Tên gọi khác: tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày: 09/10/2003; nơi sinh: Tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; chức vụ trước khi phạm tội: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; có Có 03 người anh, chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2011; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Long An. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

Bị hại: Ông Lê Chí T, sinh năm 2003;
Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2024, Nguyễn Tuấn A gọi điện thoại cho Lê Chí T nhờ điều khiển xe mô tô chở A đến bến xe A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để thuê xe khách đi thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, T đồng ý.

Đến khoảng 19 giờ ngày 16 tháng 9 năm 2024, Lê Chí T điều khiển xe mô tô biển số 62P2-466.06 đến nhà của Nguyễn Tuấn A ngụ tại ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An để chở A đến bến xe A. Khi đến nơi, T đậu xe mô tô trên sân trước nhà của A, chìa khóa xe vẫn còn gắn trên ổ khóa công tắc điện, T đi vào trong nhà, ngồi trên ghế trong phòng khách đợi A. Lúc này, A nhìn thấy T ngồi ở vị trí khuất tầm nhìn đến xe mô tô biển số 62P2-466.06 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của T đem đi cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, A đi ra cửa sau, vòng bên hông trái nhà đi lên sân trước, lén lút đi đến vị trí xe mô tô của T, đẩy xe mô tô ra khỏi cổng rào khoảng 4m, khởi động máy xe, điều khiển đến tiệm cầm đồ bảng hiệu L thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Tại đây, A lấy giấy tờ xe có sẵn trong cốp xe và cầm xe mô tô vừa chiếm đoạt cho Nguyễn Tiến Q với số tiền 20.000.000 đồng, Q yêu cầu A cung cấp giấy căn cước công dân của chủ xe, nhưng A không cung cấp được nên Q chỉ đưa cho A số tiền 19.000.000 đồng, khi nào cung cấp căn cước công dân của chủ xe thì Q tiếp tục đưa cho A số tiền 1.000.000 đồng, A đồng ý. Sau khi cầm xe xong, A nhờ Q điều khiển xe mô tô chở A về nhà, khi đến cách nhà A khoảng 7m thì Q dừng lại, A xuống xe đi theo lối đi ban đầu để vào nhà, rồi giả vờ đi tắm. Sau khi tắm xong, A trả cho T số tiền 600.000 đồng đã mượn trước đó, chuẩn bị quần áo và nhờ T đưa đến bến xe A. Khoảng 05 phút sau, T đi đến vị trí để xe mô tô biển số 62P2-466.06, phát hiện xe đã bị người khác chiếm đoạt, T tìm kiếm nhưng không thấy và cũng không trình báo cơ quan Công an. Đến ngày 18/9/2024, A đến thành phố N, tỉnh Khánh Hòa để thăm bạn và tiêu xài cá nhân hết số tiền 19.000.000 đồng. Đến khoảng 07 giờ ngày 26/11/2024, T phát hiện xe mô tô biển số 62P2-466.06 đang ở tại tiệm C1 6, nên đến Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An tố giác vụ việc. Đến khoảng 13 giờ ngày 26/11/2024, Nguyễn Tuấn A đến Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An đầu thú hành vi phạm tội.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 62P2-466.06; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62P2-477.06, mang tên Lê Chí T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 147/KL-HĐĐGTS ngày 27/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An, kết luận: "01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh-đen, biển số 62P2-466.06, trị giá 20.000.000 đồng.".

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSĐH ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại đối với kết luận định giá. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173; i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị:

Xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 26/11/2024.

Về xử lý vật chứng: Đối với các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp nên đề nghị không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại số tiền 19.000.000 đồng, là tiền cầm xe mô tô biển số 62P2-477.06 cho ông Nguyễn Tiến Q.

Đối với Nguyễn Tiến Q có hành vi nhận cầm xe mô tô biển số 62P2-477.06 của Nguyễn Tuấn A, nhưng Q không biết xe mô tô này do A phạm tội mà có nên hành vi của Q không cấu thành các tội phạm có liên quan.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình để khắc phục những lỗi lầm do bị cáo gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, Nguyễn

Tuấn A có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 62P2-466.06, trị giá 20.000.000 đồng của Lê Chí T. Sau đó, A đến cửa tiệm C2 thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An cầm xe mô tô vừa chiếm đoạt cho Nguyễn Tiến Q, được số tiền 19.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Đến 13 giờ ngày 26/11/2024, Nguyễn Tuấn A đến Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An đầu thú hành vi phạm tội. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì tham lam, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã lợi dụng sự sơ hở bất cẩn của người khác để chiếm đoạt tài sản. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo A đầu thú hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

[7.1] Đối với các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Tiến Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Tuấn A phải trả lại số tiền 19.000.000 đồng, là tiền cầm xe mô tô biển số 62P2-477.06, tại phiên tòa bị cáo đồng ý yêu cầu này của ông Q nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Đối với Nguyễn Tiến Q có hành vi nhận cầm xe mô tô biển số 62P2-477.06 của Nguyễn Tuấn A, nhưng Q không biết xe mô tô này do A phạm tội mà có nên hành vi của Q không cấu thành các tội phạm có liên quan.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 26/11/2024.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tuấn A 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (07/3/2025) để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải trả lại số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) cho ông Nguyễn Tiến Q.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 950.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Cơ quan THAHS huyện Đức Hòa;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ.
- Lưu hồ sơ; VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thùy Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hoàng – La Văn Việt **Lê Thị Thùy Trang**